

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt sửa đổi, bổ sung danh mục dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 của các huyện: Thăng Bình, Núi Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 và số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại các Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, số 53/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 854/TTr-STNMT ngày 18/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung danh mục dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn các huyện Thăng Bình, Núi Thành tại Điều 1, Điều 2, Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 3, gồm các nội dung sau:

1. Điều chỉnh số liệu tại Điều 1, Nghị quyết số 73/NQ-HĐND thành:

“Thông qua 1.490 danh mục dự án thu hồi đất với tổng diện tích 7.095,64 ha, trong đó: 1.227 danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước với diện tích 3.799,23 ha (đất chuyên trồng lúa nước 406,21 ha, đất trồng lúa nước còn lại 74,22 ha, đất rừng phòng hộ 76,32 ha và đất rừng đặc dụng 18,9 ha) và 263 danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước với diện tích 3.296,41 ha (đất chuyên trồng lúa nước 271,92 ha, đất trồng lúa nước còn lại 43,86 ha, đất rừng phòng hộ 43,48 ha)”.

Đơn vị tính: ha

TT	Danh mục dự án thu hồi đất năm 2021	Số lượng danh mục	Tổng diện tích	Sử dụng đất nông nghiệp				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	TỔNG CỘNG	1.490	7.095,64	934,91	678,13	118,08	119,8	18,9
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	1.227	3.799,23	575,65	406,21	74,22	76,32	18,9
	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	263	3.296,41	359,26	271,92	43,86	43,48	-
5	HUYỆN THĂNG BÌNH	152	616,01	116,17	81,67	14,19	20,31	-
	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	143	313,83	54,04	42,56	5,58	5,89	-
	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	9	302,18	62,13	39,1	8,61	14,42	-

2. Điều chỉnh danh mục dự án thu hồi đất năm 2021 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh, cụ thể:

- Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư danh mục dự án Khu dân cư nông thôn mới - chợ xã Bình Phục (điều chỉnh quy hoạch trung tâm xã) của huyện Thăng Bình từ sử dụng vốn ngân sách nhà nước (Ban quản lý dự án huyện làm chủ đầu tư) sang sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước (Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư).

- Điều chỉnh tên gọi danh mục dự án “Khu sinh hoạt thể thao trung tâm xã”, của xã Tam Hải, huyện Núi Thành thành “Khu thể thao xã Tam Hải”.

3. Điều chỉnh tên gọi các danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của xã Tam Sơn, huyện Núi Thành tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh, cụ thể:

a) Điều chỉnh danh mục thu hồi đất năm 2021 tại Phụ lục I:

- Dự án “Tiểu hoa viên trước UBND xã” thành dự án “Khu khuôn viên trước UBND xã”.

- Dự án “Sân vận động xã” thành dự án “Công viên xã Tam Sơn”.

b) Điều chỉnh danh mục chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tại Phụ lục II:

- Dự án “Tiểu hoa viên trước UBND xã” thành dự án “Khu khuôn viên trước UBND xã”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện: Thăng Bình, Núi Thành chịu trách nhiệm:

- Thực hiện công bố công khai kế hoạch sử dụng đất được sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện các thủ tục đất đai, đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

- Cập nhật danh mục dự án vào kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của địa phương theo quy định.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Cập nhật các danh mục sửa đổi, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của huyện để trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát, thẩm định chặt chẽ danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo thông tin về chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư, tính khả thi của từng dự án, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đúng thẩm quyền thu hồi đất trước khi trình danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Đối với các danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, phải thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐND cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh trước khi trình cơ quan cấp trên; tăng cường giám sát công tác quản lý, sử dụng đất tại địa phương.

- Rà soát chỉ tiêu sử dụng đất lúa của địa phương theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất được duyệt, trường hợp vượt chỉ tiêu, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước khi trình HĐND tỉnh xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm tra, rà soát, thẩm định danh mục sử dụng đất trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các huyện Thăng Bình, Núi Thành, chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện các thủ tục đất đai theo quy định và tham mưu UBND tỉnh xử lý các phát sinh (nếu có).

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm trong kiểm tra, rà soát, thẩm định danh mục sử dụng đất trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử

dụng đất hàng năm, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước ở các địa phương.

4. Các Sở, Ban, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường có kế hoạch triển khai thực hiện các danh mục dự án đã được phê duyệt bổ sung của ngành, đơn vị mình; theo dõi, giám sát việc thực hiện các danh mục chung đã được HĐND tỉnh thông qua.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện: Thăng Bình, Núi Thành; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, XD, GTVT, NN&PTNT, CT;
- BQL các KKT&KCN tỉnh;
- TTHĐND các huyện: TB, NT;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

D:\Dropbox\Năm 2021\Quyết định\Đất đai\10 18 thực hiện NQ 62 HDND tỉnh.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân